

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-ST

Ngày 22-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Lê Văn Rễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2021; Thông báo số: 12/TB-TA, ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm và Thông báo số: 10/TB-TA, ngày 14 tháng 12 năm 2021, về việc hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm: 1976, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn P, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; vợ: Hồ Kim L, sinh năm 1972; con, có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-6-2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: ông Trần Quốc D, sinh năm 1939 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

+ Anh Trần Quốc S, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

+ Anh Trần Quốc T, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

+ Anh Trần Quốc Tr, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

+ Anh Trần Quốc Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

+ Anh Trần Quốc L, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp A1, xã B1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H, anh Trần Quốc S, anh Trần Quốc T, anh Trần Quốc Th, anh Trần Quốc L là: anh Trần Quốc Tr, (theo Văn bản ủy quyền ngày 28-6-2021), (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 55 phút, ngày 12-6-2021, Trương Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70L3-78x kéo theo thùng lôi tự chế của H, lưu thông trên Quốc lộ 22A hướng từ cầu Gò Dầu về xã An Thạnh. Khi đến gần trụ điện số 55, thuộc ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, H nhìn thấy ông Trần Quốc D đang đi bộ cùng chiều sát mép đường bên phải cùng chiều phía trước, H điều khiển xe vượt qua ông D, đầu thùng lôi bên phải chạm vào người ông D, làm ông D té ngã xuống đường, H dừng xe lại và ôm ông D kéo vào trong mép đường rồi điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Đến khoảng 04 giờ 50 phút cùng ngày, ông Lương Văn u, sinh năm 1970, ngụ ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu đi tập thể dục nhìn thấy ông D chết nên trình báo Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu. Đến 10 giờ cùng ngày, H nghe tin ông D tử vong đã đến Công an xã An Thạnh tự thú và khai nhận hành vi phạm tội.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường vụ việc xảy ra nằm trên Quốc lộ 22A, đoạn thuộc ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Mặt đường rộng 5,40 mét, mặt đường trải nhựa bê tông, có vạch kẻ đứt quãng phân làn đường, phần đường bên ngoài cạnh dãy

phân cách rộng 3,50 mét; phần đường bên trong rộng 1,90 mét; tiếp giáp phần đường bên trong là phần đường mở rộng được trải nhựa, trên mặt đường có nhiều đá mi, rộng 02 mét. Hiện trường lấy mép đường trải nhựa bê tông bên phải để tiến hành đo đạc: Đầu vết cày bên phải (số 1) vào mép đường: 0,80 mét; Đầu vết cày bên trái (số 2) vào mép đường: 1,50 mét; Chiếc dép bên phải (số 3) ra mép đường: 0,50 mét; Chiếc dép bên trái (số 8) vào mép đường: 0,00 mét (tại mép đường).

*** Kết luận giám định:**

Tại Kết luận giám định số 836/KL-KTHS ngày 18-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số (6) là máu người, thuộc nhóm máu O, cùng nhóm máu với Trần Quốc D, sinh năm 1939, ngụ ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu.

Tại Kết luận giám định số: 839/KL-KTHS ngày 18-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trương Văn H không có nồng độ cồn trong máu; Mẫu máu ghi thu của Trần Quốc D không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 829/KL-KTHS ngày 16-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Quốc D do đa chấn thương nặng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số: 70L3-78xx, số khung: RRSWWCH5RS71-006228, số máy: RRSD0152FMH0006228, kéo theo thùng lôi tự chế không biển số, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu đỏ, sọc đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần sọt màu xám, hiệu FASHION (đã qua sử dụng); 01 (một) cái nón kết màu xám có chữ DG DOLICEXGABBNA (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo khoát màu xanh dài tay có chữ BRBERRY-LONDON (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa, màu cam có chữ ALIKA; nhiều mảnh kim loại rỉ sét. (theo biên bản giao nhận ngày 26-10-2021).

* Về trách nhiệm dân sự: gia đình của bị hại ông Trần Quốc D đã nhận số tiền 70.000.000 đồng, tiền bồi thường từ gia đình bị cáo Trương Văn H. Gia đình của bị hại không có yêu cầu gì khác và đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo H.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 92/QĐ-KSĐT ngày 14 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trương Văn H về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Văn H từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 (*bảy mươi triệu*) đồng.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 02-7-2021: anh Trần Quốc Trương khai nhận: gia đình anh đã nhận số tiền: 70.000.000 (*bảy mươi triệu*) đồng, tiền bồi thường của gia đình bị cáo H cho gia đình anh. Anh không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 01 giờ 55 phút ngày 12-6-2021, Trương Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70L3-7865 kéo theo thùng lôi tự chế của H, lưu thông trên Quốc lộ 22A hướng từ cầu Gò Dầu về xã An Thạnh. Khi đến gần trụ điện số 55, thuộc ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, H điều khiển xe vượt ẩu va chạm với ông Trần Quốc D đang đi bộ cùng chiều, bị cáo bỏ chạy khỏi hiện trường. Tai nạn xảy ra làm ông D tử vong do đa chấn thương nặng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các khoản 9, 11, 18 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông. Hậu quả làm một người tử vong, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo được hưởng 03 điểm về tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[5.1] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô biển số: 70L3-78xx, số khung: RRSWWCH5RS71-006228, số máy: RRSD0152FMH0006228, xe bị hư hỏng là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 (một) thùng lôi tự chế không biển số; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu đỏ, sọc đen; 01 (một) cái quần sọt màu xám, hiệu FASHION; 01 (một) cái nón kết màu xám có chữ DG DOLICEXGABBNA; 01 (một) cái áo

khoát màu xanh dài tay có chữ BRBERRY-LONDON; 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa, màu cam có chữ ALIKA; nhiều mảnh kim loại rỉ sét là tang vật liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6.2] Về bồi thường thiệt hại: gia đình của bị hại Trần Quốc D đã nhận số tiền 70.000.000 (*bảy mươi triệu*) đồng, tiền bồi thường từ gia đình bị cáo Trương Văn H. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 12-6-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Trả lại cho bị cáo Trương Văn H 01 (một) xe mô tô biển số: 70L3-78xx, số khung: RRSWWCH5RS71-006228, số máy: RRSD0152FMH0006228, xe bị hư hỏng.

2.2. Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) thùng lôli tự chế không biển số, xe bị hư hỏng; 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu đỏ, sọc đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần sọt màu xám, hiệu FASHION (đã qua sử dụng); 01 (một) cái nón kết màu xám có chữ DG DOLICEXGABBNA (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo khoát màu xanh dài tay có chữ BRBERRY-LONDON (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa, màu cam có chữ ALIKA, nhiều mảnh kim loại rỉ sét. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-10-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Trương Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên

án. Anh Trần Quốc Trương được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- UBND xã An Thạnh;
- UBND thị trấn Bến Cầu;
- Bị cáo; đương sự;
- THA phạt tù;
- Chi cục THA huyện Bến Cầu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu bp./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Tâm